

kiểm tra lại một số địa bàn và đối tượng để đánh giá đúng kết quả và kịp thời chấn chỉnh những lệch lạc phát sinh trong kiểm tra.

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu là người trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra ở địa phương, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương, lập phương án hành động cụ thể về kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức các ngành, các cấp và nhân dân cùng tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện Chỉ thị này.

Những vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm tra thuộc trách nhiệm của ngành, cấp nào sẽ do ngành, cấp đó giải quyết theo các quy định hiện hành.

Giao cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương quyền xử lý hành chính đối với những vụ vi phạm pháp luật về kinh doanh mà mức độ xử lý vượt thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương hoặc tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương đã xử lý hành chính nhưng chưa đúng mức.

Các cơ quan thông tin đại chúng được sử dụng tài liệu do các đội kiểm tra cung cấp để đưa tin và phân tích trên đài và báo.

Theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Nội thương kiêm Trưởng ban Ban Chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương, việc kiểm tra được tiến hành thường xuyên ở tất cả các địa phương, hàng tháng Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương và Trưởng ban Ban Chỉ đạo quản lý thị trường Trung ương đều đặn gửi báo cáo lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng kèm theo những kiến nghị về sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh các văn bản pháp quy để kịp thời ban hành áp dụng.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó Chủ tịch  
VÕ VĂN KIẾT

## **CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 321-CT ngày 17-11-1989 về một số vấn đề cấp bách của ngành văn hóa.**

Nhằm giải quyết một phần những khó khăn trước mắt, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động văn hóa nghệ thuật, xây dựng đời sống văn hóa phong phú và lành mạnh trong nhân dân, đồng thời tăng cường quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa nghệ thuật theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VII, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

### **1. Chính sách tài chính đối với ngành văn hóa.**

a) Để xây dựng một nền văn hóa dân tộc và xã hội chủ nghĩa, Nhà nước ta không chủ trương tất cả các hoạt động văn hóa nghệ thuật đều phải kinh doanh để tự trang trải mọi chi phí, mà Nhà nước sẽ tăng thêm mức đầu tư của ngân sách Nhà nước cho các hoạt động này ở trung ương và ở các địa phương.

Cùng với việc tăng thêm kinh phí của Nhà nước, khuyến khích các đơn vị văn hóa nghệ thuật có điều kiện tìm thêm nguồn thu và mở rộng nguồn thu bằng hoạt động nghệ thuật của mình để bổ sung cho phần ngân sách được cấp; song không được vì tạo thêm nguồn thu mà hạ thấp chất lượng phục vụ của các hoạt động văn hóa nghệ thuật.

b) Thực hiện cơ chế tài chính sau đây đối với ngành văn hóa:

— Ngân sách Nhà nước (trung ương và địa phương) cấp 100% kinh phí cho sự nghiệp đào tạo, bảo tồn bảo tàng, thư viện và các hoạt động văn hóa nghệ thuật ở vùng cao, biên giới, hải đảo.

— Ngân sách Nhà nước (trung ương và địa phương) cấp 50% chi phí hoạt động thường xuyên của:

Các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp (không kể kinh phí mua sắm tài sản, sửa

chữa lớn). Đối với các đoàn nghệ thuật cổ truyền như tuồng, chèo, múa rối, các đoàn nhạc giao hưởng, nhạc vũ kịch, v.v..., có thể tài trợ ở mức cao hơn;

Sản xuất các phim thời sự, tài liệu, phim thiếu nhi, những phim truyện về đề tài lịch sử và cách mạng theo chế độ Nhà nước đặt hàng;

Các xuất bản phẩm phục vụ đối ngoại và phục vụ các dân tộc thiểu số;

Hoạt động của các nhà văn hóa ở trung ương và địa phương.

— Thực hiện chế độ hạch toán kinh doanh, tự bù đắp chi phí đối với việc sản xuất vật phẩm văn hóa dùng trong nước và xuất khẩu, các dịch vụ văn hóa nghệ thuật khác.

c) Cùng với việc sắp xếp lại các tổ chức văn hóa nghệ thuật từ trung ương đến địa phương và xác định rõ đơn vị nào có thể lấy thu bù chi, đơn vị nào cần được Nhà nước tài trợ, Bộ Văn hóa phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng các quy định cụ thể về chế độ tài chính cho các đơn vị văn hóa nghệ thuật.

Bộ Văn hóa làm việc ngay với Bộ Tài chính và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước về các vấn đề đầu tư, kinh phí hoạt động để kịp thời đưa vào kế hoạch ngân sách năm 1990. Chú ý giải quyết các vấn đề sau đây:

— Tăng thêm kinh phí cho việc tu sửa và nâng cấp các công trình văn hóa quan trọng như Nhà hát lớn Hà Nội, Thư viện quốc gia, hoàn thành việc xây dựng rạp xiếc, Nhà hát chèo, bổ sung thêm sách cho các thư viện, cải thiện điều kiện dạy và học của trường văn hóa nghệ thuật.

— Cấp một số vốn lưu động ban đầu, tối cần thiết cho hoạt động của các hãng sản xuất phim, các đơn vị sản xuất sản phẩm văn hóa đang gặp khó khăn, cho quỹ của các Hội văn học nghệ thuật.

— Xem xét giảm mức thu quốc doanh (thuế doanh thu) chiếu bóng của ngành

điện ảnh; tạm thời cho ngành chiếu bóng miễn nộp lợi nhuận (thuế lợi tức) tới khi có quyết định mới. Bộ Văn hóa cùng Bộ Tài chính bàn bạc để xác định cụ thể.

## 2. Về quản lý Nhà nước.

Trong công tác quản lý Nhà nước về văn hóa nghệ thuật, Bộ Văn hóa và các cơ quan khác có trách nhiệm về văn hóa phải tập trung đúng mức vào việc xây dựng nền văn hóa mới dân tộc và hiện đại, tiếp tục đổi mới các hoạt động văn hóa nghệ thuật để nâng cao chất lượng, làm cho hoạt động văn hóa nghệ thuật có nội dung và hình thức phong phú và hấp dẫn, nhưng không chạy theo thương mại để kiếm lời, gây nhiễm độc về văn hóa và tư tưởng, Bộ Văn hóa cần phối hợp với các ngành và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố đặc biệt chăm lo đời sống văn hóa ở cơ sở, nhất là ở nông thôn, ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng căn cứ cách mạng và kháng chiến cũ.

Cần phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa nghệ thuật. Bộ Văn hóa phối hợp chặt chẽ với Bộ Thông tin, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan để chỉ đạo thường xuyên việc kiểm tra các hoạt động chiếu video thu tiền, âm nhạc, mua bán tranh ảnh và văn hóa phẩm độc hại theo các quyết định đã ban hành.

3. Bộ Văn hóa phối hợp với các Hội Văn học nghệ thuật, các cơ quan Nhà nước có liên quan và các Ủy ban Nhân dân địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật đặt trong chương trình chung của Đảng và Nhà nước về tổ chức các ngày lễ lớn năm 1990.

**K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng:**

**Phó Chủ tịch**

**VÕ VĂN KIẾT**